

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2022/HS-ST
Ngày 04-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Dân.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Ân và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Ngọc Ph L (B), sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: Số nhà X, đường ĐVB, Phường K, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Không ổn định. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 4/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Phật. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Ng T, (đã chết) và bà Đào Thị T C. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/7/2013 bị Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong Quyết định vào ngày 10/9/2015; ngày 16/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong Quyết định vào ngày 09/03/2018. Bị giam giữ từ ngày 05/8/2022 đến nay (Có mặt).

- Bị hại: Bà Trần Thị Hoàng C, sinh năm 1983. Cư trú: Số Y, Quốc lộ A, ấp HB, xã HT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Minh C, sinh năm 1994. Cư trú: Ấp HT, xã HL, huyện TN, tỉnh ĐN (Vắng mặt).

+ Bà Trịnh Thị Thanh T, sinh năm 1978. Cư trú: Ấp Z, xã ST, huyện TB, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Ông Lê Thanh T, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 05/8/2022, bị cáo Võ Ngọc Phi L điều khiển xe đạp (hiệu Martin màu đen) trên Quốc lộ 1 từ ngã tư Dầu Giây thuộc huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đi về Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà số A ấp HB, xã HT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai thì bị cáo nhìn thấy một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio biển số 49V5-4765 đang dựng bên phải cổng nhà, trên xe đang cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo dựng xe đạp gần lề đường, sau đó đi bộ đến và lén lút dắt chiếc xe mô tô biển số 49V5-4765 ra ngoài đường. Khi bị cáo dắt chiếc xe đi được khoảng 5 mét và lên xe định nổ máy để chạy về hướng Thành phố Hồ Chí Minh thì bị ông Lê Thanh T phát hiện tri hô, cùng bà Trần Thị Hoàng C và ông Võ Nhật H bắt giữ, giao cho Công an xã Hưng Thịnh. Công an xã Hưng Thịnh đã lập biên bản người bị bắt trong trường hợp quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, biển số 49V5-4765, 01 (một) xe đạp hiệu Martin sơn màu đen. Cùng ngày, Công an xã Hưng Thịnh đã chuyển giao Võ Ngọc Ph L cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB, tỉnh ĐN để thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-KTHS ngày 11/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio màu tím biển số 49V5-4765, số máy 5WP3-018251, số khung Y018251, đã qua sử dụng trị giá: 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 201/CT-VKS-TB ngày 17 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Võ Ngọc Phi L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển số 49V5-4765 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Hoàng C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả cho bà C.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt Võ Ngọc Ph L từ 08 (tám) tháng tù đến 14 (mười bốn) tháng tù; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe đạp hiệu Martin; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ vụ án. Qua đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/8/2022, tại nhà số A ấp HB, xã HT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai, Võ Ngọc Phi L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 49V5-4765 nhãn hiệu Yamaha Mio của bà Trần Thị Hoàng C, có trị giá 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng). Hành vi nêu trên của Võ Ngọc Phi L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu vì đã từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe đạp hiệu Martin là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội, hiện còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[4] Về biện pháp tư pháp: Bà Trần Thị Hoàng C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Ph L (Bi) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Ph L (Bi) 08 (tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2022.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe đạp hiệu Martin sơn màu đen (đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Ngọc Ph L (Bi) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án

được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Dân

Mẫu 27-HS

